TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SÔNG CẦU** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 74/2018/QĐST-HNGĐ	*Sông Cầu, ngày 24 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 114/2018/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2018; giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1994

Trú tại: Thôn T, xã XB, huyện ĐX, tỉnh Phú Yên

Bị đơn: Anh Võ Văn M, sinh năm 1990

Trú tại: Khu phố V, Phường XP, thị xã S, tỉnh Phú Yên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**:** Chị Nguyễn Thị Kim N và anh Võ Văn M

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Kim N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Võ Ngọc H, sinh ngày 30/3/2017 (giới tính: nữ), anh Võ Văn M không phải cấp dưỡng nuôi con chung; Anh M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trong trường hợp cần thiết có thể yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Kim N và anh Võ Văn M thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Kim N và anh Võ Văn M xác định không nợ ai, không ai nợ của anh, chị, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim N tự nguyện chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền

tạm ứng án phí mà chị N đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: AA/2015/0006567 ngày 13 tháng 8 năm 2018 của chi cục thi hành án dân sự thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên; hoàn trả lại cho chị N số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Tx.Sông Cầu, Phú Yên ;
- UBND phường Xuân Thành
- Chi cục thi hành án T.x Sông Cầu
- TAND tỉnh Phú Yên
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị An Nhiên